ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
ĐẢNG ỦY XÃ GIA LỘC
*
Số179-KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Gia Lộc, ngày 06 tháng 11 năm 2026

KẾ HOẠCH
đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức xã Gia Lộc giai đoạn 2026-2030

- Căn cứ Quy định số 145-QĐ/TW ngày 10/5/2024 của Bộ Chính trị về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

- Căn cứ Quy định số 350-QĐ/TW ngày 29/8/2025 của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị;

- Căn cứ Kết luận số 39-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức và các quy định hiện hành về đào tạo, bồi dưỡng viên chức;

- Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Căn cứ Kế hoạch số 114-KH/TU, ngày 30/9/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Gia Lộc lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức xã Gia Lộc giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, tư duy đổi mới, năng lực tham mưu chiến lược và tổ chức thực hiện hiệu quả; đáp ứng yêu cầu xây dựng Đảng, hệ thống chính trị tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả trong mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Chuẩn hóa trình độ lý luận chính trị, kiến thức quốc phòng - an ninh, kiến thức và kỹ năng lãnh đạo, quản lý; nâng cao năng lực chuyên môn theo vị trí việc làm, năng lực số, sử dụng dữ liệu và trí tuệ nhân tạo an toàn, ngoại ngữ, hội nhập quốc tế và năng lực vận động Nhân dân.

- Gắn đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, bố trí, sử dụng, đánh giá cán bộ và yêu cầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Yêu cầu

- Quán triệt, thực hiện đầy đủ, hiệu quả chủ trương, quy định của Đảng và Nhà nước về quản lý, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng phải đúng đối tượng, tiêu chuẩn, phù hợp vị trí việc làm, chức danh và phân cấp quản lý; gắn với quy hoạch, bố trí, sử dụng, nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị; bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định.

- Bảo đảm phân công, phân cấp rõ trong tổ chức thực hiện; tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý cán bộ, cơ quan sử dụng cán bộ và cơ sở đào tạo, bồi dưỡng; thực hiện quản lý, kiểm tra, giám sát và đánh giá chặt chẽ.

- Đề cao trách nhiệm tự học, tự bồi dưỡng; khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức chủ động lựa chọn chương trình phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm và nhu cầu nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ.

- Gắn kết chặt chẽ giữa đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng cán bộ; việc xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng phải dựa trên tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khoảng trống năng lực.

- Kế hoạch giai đoạn là khung định hướng và khung chỉ tiêu. Hằng năm, căn cứ nhu cầu thực tế, khả năng cân đối nguồn lực và quy định hiện hành, các cơ quan có thẩm quyền rà soát, thẩm định, phê duyệt kế hoạch cụ thể về chương trình, lớp học, đối tượng và kinh phí; không coi số lượng dự kiến trong kế hoạch, biểu kèm theo là căn cứ tự động để mở lớp hoặc giao dự toán.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Đối tượng thực hiện Kế hoạch gồm:

(1) Cán bộ lãnh đạo, quản lý đương chức;

(2) Cán bộ được quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý;

(3) Cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã; bí thư chi bộ, cấp uỷ viên cơ sở trực thuộc Đảng uỷ xã.

(4) Các đối tượng khác theo chương trình, đề án, dự án hoặc quyết định của Thành uỷ, Đảng ủy xã và cơ quan có thẩm quyền.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn, trình độ chuyên môn và kỹ năng công vụ chuyên nghiệp; cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ xã giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo.

- Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực ưu tiên, nhất là khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo chuyên sâu phù hợp với vị trí việc làm; phấn đấu tỷ lệ cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ tham gia cấp ủy đạt từ 10% trở lên.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng tiêu chuẩn về lý luận chính trị, kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước, quốc phòng và an ninh, ngoại ngữ, năng lực số và các tiêu chuẩn khác theo quy định; bảo đảm cán bộ, công chức đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Tổ chức bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng gắn với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ; chú trọng khả năng vận dụng sau đào tạo, bồi dưỡng và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về đào tạo lý luận chính trị

- 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng trở lên đang công tác tại các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy, Trung tâm chính trị xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các phòng, ban thuộc UBND xã, Trung tâm phục vụ hành chính công, Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công có trình độ trung cấp lý luận chính trị phù hợp với vị trí việc làm.

- Trên 60% ủy viên ban chấp hành đảng bộ xã, phường; trên 90% ủy viên ban thường vụ đảng ủy xã được đào tạo trình độ cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương.

- 100% công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan Đảng, cơ quan MTTQ Việt Nam xã, UBND xã có trình độ Trung cấp Lý luận chính trị trở lên.

- Trên 90% cán bộ, công chức, viên chức được quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương cấp xã có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

2.2. Về đào tạo, bồi dưỡng kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số

- 100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản gắn với vị trí việc làm; có khả năng sử dụng các nền tảng, công cụ số phục vụ công việc.

- 100% cán bộ chuyên trách chuyển đổi số, công nghệ thông tin hằng năm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ số.

- Phấn đấu tỷ lệ cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ[1] tham gia cấp ủy cấp xã đạt từ 10% trở lên[2].

2.3. Về bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý

- 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng ít nhất 07 ngày trong một nhiệm kỳ[3].

---

[1] Theo Hướng dẫn số 45-HD/BTCTW, ngày 21/11/2025, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ là: *(i)* Cán bộ có trình độ chuyên môn đại học trở lên của các ngành liên quan đến lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; *(ii)* Cán bộ có trình độ chuyên môn đại học chuyên ngành khác và có bằng hoặc chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn *(từ 01 năm trở lên)* do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp theo quy định; có ít nhất 02 năm trực tiếp đảm nhiệm công việc trong các dự án, chương trình khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương và có sản phẩm, kết quả cụ thể.

[2] Theo Kết luận số 61-KL/TW, ngày 29/6/2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về trọng tâm công tác tổ chức xây dựng Đảng, công tác cán bộ theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và những vấn đề mới, lớn, khó, có tác động lâu dài trong công tác tổ chức xây dựng Đảng, công tác cán bộ.

- 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng cấp xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo chương trình quy định, trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày quyết định bổ nhiệm có hiệu lực.

2.4. Về bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm

- 100% cán bộ, công chức hằng năm được bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định; cán bộ, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh và quy định áp dụng đối với từng nhóm đối tượng.

- 100% bí thư chi bộ, cấp uỷ viên cơ sở trực thuộc Đảng uỷ xã hằng năm được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí cán bộ không chuyên trách theo quy định.

2.5. Về đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài

Lựa chọn cán bộ, công chức, viên chức có triển vọng phát triển, thuộc đối tượng quy hoạch hoặc đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm để cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài theo chương trình, đề án của Trung ương, thành phố và chương trình hợp tác quốc tế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm đúng đối tượng, nội dung, điều kiện, quy trình và quy định về quản lý đoàn ra, ngân sách, bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định có liên quan.

(Có Biểu tổng hợp kèm theo).

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Hình thức đào tạo, bồi dưỡng

1.1. Hình thức đào tạo

- Đào tạo lý luận chính trị: thực hiện theo hình thức tập trung hoặc không tập trung theo quy định.

- Đào tạo chuyên môn trong nước: thực hiện theo hình thức phù hợp với chương trình đào tạo, quy định của cơ sở đào tạo và pháp luật có liên quan.

1.2. Hình thức bồi dưỡng

- Bồi dưỡng trong nước theo chương trình của Trung ương, của thành phố: tập trung, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến, phù hợp nội dung và đối tượng.

- Khuyến khích các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh tổ chức và tạo điều kiện cho cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo hình thức trực tuyến, phù hợp với yêu cầu công việc và điều kiện thực tế. Tăng cường ứng dụng nền tảng số, học liệu điện tử nhằm đa dạng hóa phương thức đào tạo, tiết kiệm thời gian, chi phí và nâng cao khả năng tiếp cận kiến thức của cán bộ.

- Bồi dưỡng ở nước ngoài theo chương trình của Trung ương, của thành phố: thực hiện trực tiếp theo chương trình ngắn hạn, trung hạn và quy định có liên quan.

2. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng

2.1. Nội dung đào tạo

- Đào tạo cao cấp, trung cấp lý luận chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức theo đối tượng tại Quy định số 350-QĐ/TW, ngày 29/8/2025 của Ban Bí thư.

- Đào tạo sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức ở các chuyên ngành, lĩnh vực xã có nhu cầu, phù hợp vị trí việc làm, quy hoạch và phương án sử dụng sau đào tạo; không xác định đào tạo sau đại học là yêu cầu đại trà.

- Đào tạo đại học, sau đại học tại nước ngoài theo các chương trình hợp tác với nước ngoài được ký kết bởi các cơ quan Trung ương, cơ quan có thẩm quyền của Đảng và Nhà nước.

2.2. Nội dung bồi dưỡng

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã và tương đương.

- Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp theo Quy định số 145-QĐ/TW, ngày 10/5/2024 của Bộ Chính trị[4].

- Bồi dưỡng cán bộ trong quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ xã và các chức danh lãnh đạo, quản lý theo phân cấp.

- Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng 2, 3, 4 và các đối tượng khác theo quy định.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; bồi dưỡng bí thư chi bộ, cấp ủy viên cơ sở theo chương trình, đối tượng quy định.

- Bồi dưỡng nhận thức về Đảng; bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới.

- Bồi dưỡng kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, dữ liệu, trí tuệ nhân tạo và an toàn số, phù hợp từng nhóm đối tượng và yêu cầu vị trí việc làm.

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, yêu cầu vị trí việc làm đối với viên chức theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Kinh phí thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao hằng năm; nguồn kinh phí hợp pháp của cơ quan, đơn vị; nguồn tài trợ, hỗ trợ hợp pháp của tổ chức, cơ sở đào tạo trong và ngoài nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng thực hiện theo quy định của pháp luật về Ngân sách Nhà nước, Thông tư số 100/2025/TT-BTC và các quy định pháp luật có liên quan. Cơ quan, đơn vị được giao dự toán chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của đối tượng, nội dung chi, mức chi, hồ sơ, chứng từ và việc quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí theo quy định.

VI. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong rà soát nhu cầu, xác định đối tượng, xây dựng và tổ chức

thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; gắn trách nhiệm đào tạo, bồi dưỡng với công tác quản lý, sử dụng cán bộ.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ý thức tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức; khuyến khích chủ động cập nhật kiến thức, kỹ năng mới phục vụ nhiệm vụ được giao.

3. Tăng cường phối hợp, quản lý, kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng, nhất là mức độ vận dụng kiến thức, kỹ năng vào công việc và kết quả thực hiện nhiệm vụ sau đào tạo, bồi dưỡng.

4. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng thuộc thẩm quyền của xã; quan tâm bố trí dự toán kinh phí và chính sách hỗ trợ phù hợp để khuyến khích nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

5. Đổi mới cơ chế quản lý tài chính, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả; đa dạng hóa và huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp cho công tác đào tạo, bồi dưỡng.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng tại các cơ quan, đơn vị; bảo đảm đúng quy định, hướng dẫn, chỉ tiêu kế hoạch và nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy xã

- Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện kế hoạch; xem xét thứ tự ưu tiên và quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo Ban Tổ chức Thành ủy tình hình, kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (nếu có).

2. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy

- Chủ trì, tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm; triển khai các chương trình bồi dưỡng theo chức năng, nhiệm vụ; tham mưu các đề án nâng cao chất lượng đội ngũ, cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi toàn xã.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã rà soát nhu cầu, lập danh sách đăng ký chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng hàng năm, tham mưu văn bản báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Tổ chức Thành ủy.

- Phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị khu vực I, Trường Chính trị Tô Hiệu trong công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng và tổng hợp, báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Tổ chức Thành ủy kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng hàng năm; kịp thời tham mưu xử lý khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp trong quá trình triển khai.

3. Văn phòng Đảng ủy

- Chuẩn bị các điều kiện cơ sở, vật chất, kỹ thuật, phối hợp tổ chức các chương trình bồi dưỡng trực tuyến theo Kế hoạch của Trung Ương, Thành ủy Hải Phòng và các cơ quan cấp thành phố.

- Tham mưu Quy chế chi tiêu nội bộ về nội dung chi công tác, đào tạo bồi dưỡng, tập huấn các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy.

4. Ủy ban nhân dân xã

- Có trách nhiệm rà soát hồ sơ cán bộ thuộc phạm vi quản lý; tạo điều kiện cử cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý, sử dụng tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo lộ trình; xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với các đối tượng theo phân cấp quản lý.

- Hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng; tham mưu bố trí, phân bổ kinh phí theo phân cấp, khả năng cân đối ngân sách và dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; theo dõi, kiểm tra việc sử dụng kinh phí theo pháp luật về ngân sách nhà nước, Thông tư số 100/2025/TT-BTC và các quy định có liên quan.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã; cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức,viên chức

- Hướng dẫn, triển khai kế hoạch đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc và cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp rà soát, lập danh sách cán bộ, quy hoạch của tổ chức mình để đề xuất cử đi đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa tiêu chuẩn chức danh.

6. Cán bộ, công chức, viên chức cấp xã

- Nêu cao ý thức tự học, tự bồi dưỡng; chấp hành nghiêm túc quy định của các cơ sở đào tạo; tích cực vận dụng kiến thức đã học vào cải tiến, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ GIA LỘC
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Phạm Thị Thu Hiền

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức Thành ủy (để báo cáo);
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng ủy xã;
- Lưu VPĐU.